

Đào tạo trực tuyến tại các trường đại học Việt Nam trong bối cảnh kinh tế hiện nay

Nguyễn Thị Xuân Quỳnh

Bộ môn Kế toán quản trị, Trường Đại học Thương mại

Bài viết phân tích những lợi ích của hình thức đào tạo trực tuyến trong bối cảnh kinh tế hội nhập toàn cầu diễn ra mạnh mẽ hiện nay. Đồng thời đánh giá những hạn chế khi triển khai đào tạo trực tuyến của các trường đại học ở Việt Nam hiện nay. Từ đó, tác giả đề xuất một số khuyến nghị nhằm phát triển đào tạo trực tuyến tại các trường đại học Việt Nam hiện nay.

1. Mở đầu

Trong những vừa qua và tới đây, tất cả các loại tổ chức, bao gồm các doanh nghiệp, cơ quan chuyên môn và các trường đại học sẽ phải đối mặt với nhiều cạnh tranh hơn, nhưng cũng có nhiều cơ hội hơn. Công nghệ toàn cầu với sự phát triển mạnh mẽ của các phương tiện truyền thông xã hội, đặc biệt là sự phủ sóng internet trong tất cả các nước hiện nay là môi trường hoàn hảo cho sự phát triển của cung ứng và nhu cầu giáo dục tiên tiến mọi lúc mọi nơi với sự tham gia tích cực của nhiều tổ chức giáo dục trên thế giới. Xu hướng giáo dục dựa trên Internet thể hiện mạnh mẽ qua sự phát triển của các khóa học trực tuyến khắp thế giới. Theo báo cáo của Bộ GD-ĐT, tới tháng 4/2020 có 45% cơ sở GDĐH đã thực hiện đào tạo trực tuyến, trong đó có 63 trường đại học công lập và 42 trường dân lập; 42% cơ sở GDĐG chưa thực hiện đào tạo trực tuyến (gồm 82 trường, trong đó có 15 trường đại học ngoài công lập); khối An ninh quốc phòng vẫn đào tạo tập trung là 13% (33 trường). Như vậy, có thể thấy rằng đào tạo trực tuyến hiện đang được các trường đại học và những nhà giáo dục ngày nay rất quan tâm, đặc biệt trong bối cảnh dịch Covid -19 đã và đang diễn ra. Với sự phát triển công nghệ của cách mạng 4.0 và những chuyển biến mạnh mẽ trong thế đào tạo trực tuyến, các trường đại học ở Việt Nam cần có những đánh giá cụ thể về lợi ích và khó khăn của hình thức đào tạo trực tuyến, từ đó có thể đưa ra được những giải pháp thích hợp để phát triển lâu dài và mạnh mẽ, để trở thành thế mạnh và hướng đi chính của mình, chứ không phải là giải pháp tình huống của thời kì dịch bệnh. Đây là vấn đề bài viết trung trao đổi.

2. Những lợi ích của đào tạo trực tuyến

Mặc dù lo ngại về chất lượng giáo dục trực tuyến, nghiên cứu của nhóm Ward, Peters, và Shelley (2010) cho thấy nhận thức của sinh viên về chất lượng của các khóa học hoàn thành trực tuyến là bằng thậm chí

tốt hơn chất lượng của các khóa học truyền thống. Nhưng tới thời điểm hiện nay, đào tạo trực tuyến ở Việt Nam cũng đã thể hiện những lợi ích vượt trội nhất định trong xu thế giáo dục, cụ thể:

Thứ nhất, Tiện lợi, linh hoạt và tiết kiệm chi phí cho học viên và các trường đào tạo. Những cải tiến trong công nghệ máy tính, cũng như tính phổ biến của truy cập internet tốc độ cao, đào tạo trực tuyến cung cấp quyền truy cập vào các khóa học với lịch trình linh hoạt và ít đi lại. Đặc biệt những học viên có cuộc sống công việc bận rộn, ngân sách hạn hẹp và nhiều nghĩa vụ gia đình có khả năng tìm thấy những lợi thế của giáo dục trực tuyến có lợi nhất. Khi tham gia lớp học trực tuyến, giảng viên và học viên có thể thực hiện việc giảng dạy và học tập ở mọi địa điểm phù hợp và với các khung thời gian linh hoạt, chủ động điều tiết thời gian học. Đồng thời chi phí dịch chuyển tới địa điểm học cũng được tiết kiệm đáng kể cho giảng viên và học viên.

Thứ hai, Tài liệu và nội dung giảng dạy, học tập phong phú, đa dạng, chất lượng hơn. Trong quá trình giảng dạy, giảng viên có thể thực hiện bài giảng dưới sự hỗ trợ của các công cụ đa phương tiện và các công nghệ giáo dục khác, Ví dụ, giảng viên có thể trình bày bài giảng của mình về một vấn đề nào đó có thể cung cấp liên kết đến các ứng dụng, các nội dung khác trên các trang web khác nhau, cung cấp các tình huống cho bài tập về nhà thông qua công cụ trong các phần mềm khóa học và tăng cường sự tham gia của sinh viên thông qua các buổi, diễn đàn thảo luận liên quan đến vấn đề phù hợp về mặt lý thuyết. Từ đó giảng viên có thể sáng tạo để phát triển các tài liệu giảng dạy, phương pháp giảng dạy được phong phú và đa dạng, đáp ứng được nhiều đối tượng học viên.

Bên cạnh đó, giáo trình và tài liệu, bài giảng của những khóa học trực tuyến thường yêu cầu tính đồng bộ cao và phải được kiểm tra, kiểm duyệt trước khi

đưa vào giảng dạy và chia sẻ tới học viên. Điều này đảm bảo các nội dung giảng dạy sẽ nhất quán và chất lượng. Đối với các học viên, việc các bài giảng được ghi lại có thể cho phép sinh viên xem lại tài liệu nhiều lần nếu cần thiết học các khái niệm khó giúp học viên hiểu rõ hơn về vấn đề.

Thứ ba, phát triển học tập đồng đẳng và học tập suốt đời. Khả năng thích ứng và tìm kiếm việc làm đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển các mô hình đào tạo, yếu tố nghề nghiệp ảnh hưởng đáng kể đến chương trình giảng dạy được cung cấp trong các tổ chức giáo dục. Thành công của một trường đại học được đo lường phần lớn bởi khả năng đáp ứng công việc của sinh viên tốt nghiệp. Nghiên cứu cho thấy (Law, 2010; Jackling et al., 2012) rằng sinh viên đăng ký học một trường đại học hay ngành nghề nào đó chủ yếu bởi vì họ tin rằng nó sẽ cung cấp cho họ cơ hội nghề nghiệp trong tương lai. Lựa chọn của sinh viên đại học một phần phụ thuộc vào danh tiếng của đại học về cơ hội việc làm sau đại học. Xu hướng tuyển dụng của các doanh nghiệp trong xu thế hiện nay đang bộc lộ nhu cầu về kỹ năng mềm của sinh viên tốt nghiệp ngày càng nhiều.

3. Những hạn chế khi đào tạo trực tuyến

Ngoài những khó khăn cơ bản của bất kỳ hình thức giáo dục nào, đào tạo trực tuyến cho thấy một số hạn chế nhất định trong quá trình thực hiện ở mức độ cao hơn so với hình thức học tập bình thường, điển hình như:

Thứ nhất, thiếu sự tham gia và tương tác trực tiếp, đòi hỏi ý thức giảng dạy và học tập cao hơn. Phần lớn những e ngại khi thực hiện đào tạo trực tuyến đó là yếu tố tương tác trực tiếp bị loại bỏ, mà thay vào đó là sự tương tác thông qua các công cụ hỗ trợ. Hầu hết các giảng viên trong các lớp học truyền thống đều có những phương pháp nhất định để tương tác và lôi kéo sinh viên trong một khóa học trực tiếp để tham gia vào các cuộc thảo luận với giảng viên và các bạn cùng lớp. Tuy nhiên điều này có thể khó thực hiện trong hình thức đào tạo trực tuyến. Một môi trường thảo luận, đặc trưng của một lớp học hiệu quả, không dễ dàng được nhân rộng trong một khóa học trực tuyến. Đối với trực tuyến có thể hạn chế khả năng tương tác, đặc biệt là thực hành với các tình huống, tài liệu thực tế, những công cụ giúp ích cho khả năng làm việc thực tiễn của học viên.

Việc học trực tuyến cũng yêu cầu về lựa chọn môi trường học tập của từng học viên cao hơn. Thay vì ở một môi trường chung, cùng mục tiêu học tập trong một không gian cụ thể phù hợp và được thiết kế đạt chuẩn, học viên phải tự lựa chọn môi trường học tập của mình. Với môi trường phù hợp, tạo nên cảm giác thoải mái nhất chắc chắn sẽ giúp quá trình học tập có được hứng thú, việc tiếp thu kiến thức, tiếp nhận

thông tin cũng trở nên hiệu quả hơn. Và ngược lại, môi trường học tập cá nhân chưa đạt chuẩn kết hợp với việc thiếu tương tác trực tiếp làm giảm khả năng tập trung, sự chú tâm của học viên vào bài học, từ đó ảnh hưởng tới chất lượng giảng dạy và học tập trực tuyến.

Thứ hai, đào tạo trực tuyến đòi hỏi chi phí đầu tư ban đầu lớn. Đào tạo trực tuyến yêu cầu cung cấp một cơ sở hạ tầng đầy đủ và những công cụ hỗ trợ khác cho giảng viên và những chi phí này có thể rất lớn tại thời điểm ban đầu. Cụ thể, chương trình đào tạo trực tuyến đòi hỏi chi phí đầu tư ban đầu (công nghệ mới và đào tạo giảng viên trong phương pháp giảng dạy trực tuyến) và chi phí vận hành (tu vấn cho sinh viên và chi phí hoạt động đặc biệt chi phí số hóa tài liệu học tập). Ngoài ra, trong những vấn đề chuyên sâu cần có sự tham gia giảng dạy của các chuyên gia cao cấp có kinh nghiệm thực tiễn để đảm bảo chất lượng giảng dạy trực tuyến thì chi phí giảng viên cũng chiếm tỷ trọng khá lớn.

Phát triển một khóa học trực tuyến chất lượng cao đòi hỏi liên kết các mục tiêu khóa học, tài liệu giảng dạy và các kỳ thi với công nghệ thích hợp. Việc thiết kế một bài giảng trực tuyến hoàn chỉnh không dễ dàng, cần đòi hỏi thời gian và công sức cũng như kiến thức về công nghệ thông tin, quá trình triển khai bài giảng chất lượng, quá trình đánh giá kết quả học tập đảm bảo chính xác, khách quan là yêu cầu cơ bản của một hệ thống đào tạo trực tuyến. Và một hệ thống đáp ứng được các tiêu chí từ khâu xây dựng bài giảng, triển khai học tập cho đến đánh giá phù hợp và hiện đại thường dẫn đến sự hài lòng cao hơn từ các sinh viên và thông thường, cũng tốn kém hơn.

3. Một số giải pháp phát triển đào tạo trực tuyến ở Việt Nam

Để phát triển đào tạo trực tuyến, các trường đại học phải thực hiện những giải pháp đồng bộ từ chiến lược đào tạo cho tới đánh giá kết quả đáp ứng yêu cầu. Một số giải pháp cụ thể như sau:

Thứ nhất, Các trường đại học phải xây dựng chiến lược đào tạo trực tuyến phù hợp: Từ việc xem xét cẩn thận triết lý đào tạo và nhúm điều kiện của tổ chức để xây dựng chiến lược đào tạo trực tuyến tối ưu với tổ chức làm nền tảng để lựa chọn vai trò thích hợp nhất cho giáo dục trực tuyến. Các tổ chức đào tạo trực tuyến có nhiệm vụ khác nhau, phục vụ các bên liên quan khác nhau và cung cấp các kết quả khác nhau vì vậy sẽ có những đặc thù riêng trong lựa chọn nhiệm vụ, chiến lược và thực hiện giáo dục trực tuyến phù hợp.

Thứ hai, chuẩn bị nguồn tài chính cho giáo dục trực tuyến: Các trường đại học cần huy động và đầu tư nguồn lực tài chính nhất định cho giáo dục trực tuyến, đặc biệt là đầu tư vào cơ sở vật chất và thiết bị cho đào tạo trực tuyến. Bên cạnh đó cũng cần có sự đầu

tư vào con người như giảng viên và cá nhân nghiên cứu về giáo dục trực tuyến.

Thứ ba, Chuẩn bị các yếu tố cơ bản như hạ tầng, năng lực giảng viên, khung chương trình, và phương pháp, công cụ giảng dạy: Để thực hiện đào tạo trực tuyến, sau khi có chiến lược đào tạo phù hợp và nguồn tài chính tương ứng, các trường đại học cần tiến hành chuẩn bị các yếu tố cơ bản của đào tạo trực tuyến phù hợp với chiến lược và điều kiện thực tiễn của mình. Những yếu tố cơ bản cần được chuẩn bị là cơ sở hạ tầng, con người, kiến thức và kinh nghiệm. Từ đó đi sâu vào việc thiết kế khung chương trình, xây dựng phương pháp, công cụ đào tạo và đưa ra hình thức đánh giá cũng như công nhận kết quả giảng dạy phù hợp.

Các trường đại học phải xây dựng được cơ sở hạ tầng phù hợp cho đào tạo trực tuyến, và quan trọng nhất là xác định bộ phương pháp và công nghệ giáo dục trực tuyến cũng như các công cụ sẽ sử dụng trong đào tạo trực tuyến của mình. Sử dụng những công nghệ tương thích để cung cấp giáo dục và đào tạo cho các học viên hiệu quả. Bên cạnh đó xác định cơ sở hạ tầng phải đảm bảo tổ chức đang sử dụng các nền tảng CNTT mạnh mẽ và bền vững. Các tài nguyên và cơ sở hạ tầng là rất cần thiết để cung cấp hoặc thực hiện các hoạt động đào tạo trực tuyến bao gồm lớp học, học thuật văn phòng, thư viện vật lý và không gian làm việc của học viên.

Đào tạo trực tuyến, đánh giá chất lượng học viên trực tuyến đòi hỏi giảng viên phải có kinh nghiệm giảng dạy và khả năng công nghệ nhất định. Ở cấp độ cá nhân, giảng viên cần liên kết với các tổ chức khác đã và đang triển khai đào tạo trực tuyến, từ đó học cách dạy trực tuyến, nâng cao hiểu biết, kiến thức và sự quen thuộc với giáo dục trực tuyến. Có nhiều cách để có được kiến thức và kinh nghiệm như vậy bằng cách cung cấp một hoặc một số ít các khóa học trực tuyến, hoặc tham gia các hội nghị hoặc nhóm làm việc liên quan đến giáo dục trực tuyến. Ở cấp khoa, trường, cần tham gia vào một chương trình thử nghiệm và sàng lọc để xác định công nghệ, bộ phương pháp và công nghệ giáo dục trực tuyến cũng như các công cụ sẽ làm việc tốt nhất cho các khóa học của mình và bắt đầu bằng các môn học tự chọn đặc biệt, là thế mạnh của khoa, trường mình. Từ đó xác định được khung chương trình tổng thể và phương pháp chung cho các môn học khác để triển khai đồng bộ.

4. Kết luận

Đào tạo trực tuyến không chỉ là yêu cầu thực tiễn để tương thích với xu thế phát triển hiện nay, đáp ứng nhu cầu cải cách, đổi mới giáo dục Việt Nam, mà còn là hướng đi đầy tiềm năng và hấp dẫn cho các trường đại học. Tuy nhiên, đào tạo trực tuyến chỉ thực sự phát

huy hiệu quả và có mang lại lợi nhuận cao khi thực sự lôi cuốn và tạo động lực cho học viên, tạo được nhiều giá trị và cơ hội nghề nghiệp cho học viên. Như Thứ trưởng Nguyễn Văn Phúc, Cục Công nghệ thông tin (Bộ GD-ĐT) đã đánh giá “Nếu các cơ sở đại học tận dụng tốt cơ hội này, thì về lâu dài, đào tạo của nhà trường sẽ chất lượng hơn, phương thức đào tạo sẽ đa dạng hơn, sinh viên có nhiều lựa chọn hơn trong quá trình học tập. Từ đó, giúp nâng cao chất lượng GDĐH”. Để làm được điều này cần sự nỗ lực và đầu tư xứng đáng của các trường đại học.

Bên cạnh đó, để thúc đẩy đào tạo trực tuyến cần có động lực là sự công nhận bằng cấp của các sinh viên tốt nghiệp từ các chương trình đào tạo trực tuyến. Để đánh giá chất lượng của các ứng cử viên này, đảm bảo tính cạnh tranh công bằng với những người sinh viên đã hoàn thành bằng cấp theo phương pháp truyền thống cho các vị trí công việc, điều quan trọng là phải xem xét chất lượng của chương trình mà từ đó họ tốt nghiệp. Khi giáo dục trực tuyến trở nên phổ biến trong các cơ sở của trường cao đẳng và đại học truyền thống trên cả nước, sẽ cần có sự tham gia của các cơ quan chức năng, bộ ngành, hiệp hội nghề nghiệp, các doanh nghiệp trong lĩnh vực kế toán để giải quyết vấn đề này./.

Tài liệu tham khảo

Dawson, P. (2013), "Global social and technology trends", Academic Leadership Series, Vol. 4, pp. 25—29

Jackling, B., de Lange, P., Phillips, J. and Sewell, J. (2012), "Attitudes towards accounting: Differences between Australian and international students", Accounting Research Journal, Vol. 25 No. 2, pp. 113—130

Law, P.K. (2010), "A theory of reasoned action model of accounting students' career choice in public accounting practices in the post-Enron", Journal of Applied Accounting Research, Vol. 11 No. 1, pp. 58—73.

Trần Thị Lan Thu (2019), "Quản lý đào tạo trực tuyến tại các trường đại học Việt Nam hiện nay", Luận án tiến sĩ, Học viện khoa học xã hội.